

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 28 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Long Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền.

Ông Nguyễn Văn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST- HS ngày 13/3/2019; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/QĐXXST- HS ngày 15/3/2019 đối với bị cáo:

Trần Ngọc S, sinh năm 1986; nơi cư trú: Bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Trần Ngọc Đ1, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1961, bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2018 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Ngọc Đ2, sinh năm 1963, trú tại: Bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút, ngày 17 tháng 12 năm 2018 tổ công tác Công an phụ trách xã Phiêng Khoài và Công an huyện Yên Châu đang tuần tra kiểm soát tại bản Hang Cẩn, xã Phiêng Khoài phát hiện một thanh niên điều khiển xe máy Dream, BKS 26B1- 202.15 đi theo đường mòn hướng về bản Hang Cẩn có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Qua kiểm tra được biết nam thanh niên tên là Trần Ngọc S, sinh năm 1986, trú tại bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, tổ công tác phát hiện tại tay trái của S đang cầm 01 gói nilon vỏ màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng nghi là Heroine, đối tượng S khai nhận đã đi sang Lào mua Heroine về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa cục bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ trên tay trái của Trần Ngọc S.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310, điện thoại bàn phím màu trắng, vỏ màu vàng, loại máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Trần Ngọc S.

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Dream màu sơn nâu, BKS 26B1-202.15, xe đã qua sử dụng.

Ngày 18 tháng 12 năm 2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp với Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng tang vật thu giữ của Trần Ngọc S.

- 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất cục bột màu trắng có khối lượng 0,12 gam; kí hiệu H gửi trung cầu giám định chất ma túy tại phòng PC54- Công an tỉnh Sơn La.

Tại bản Kết luận giám định số: 78 ngày 21/12/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam loại Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Ngọc S khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 12 năm 2018 Trần Ngọc S một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát: 26B1- 202.15 đi theo đường 103 đi đến bản Nà Mùa, xã Lóng Phiêng rồi đi theo đường mòn đến bản người mông Lào giáp danh với bản Hang Cẩn, xã Phiêng Khoài để tìm mua ma túy, bị cáo đến nhà của một người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào hỏi mua ma túy, người phụ nữ đó bảo có ma túy bán, bị cáo bảo bán cho 150.000đ cả Heroine và hồng phiến, sau đó người phụ nữ lấy ra trong một chiếc túi màu đen bằng vải một túi nilon màu hồng bên trong có chứa Heroine và đưa thêm cho 01 viên hồng phiến. Khi có được ma túy bị cáo lấy một ít Heroine và viên hồng phiến sử dụng bằng hình thức đốt hít ngay tại nhà của người phụ nữ đó, sau khi sử dụng xong số Heroine còn gói lại trong túi nilon màu hồng và cầm ở tay trái. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo điều khiển xe máy quay lại về theo đường cũ mang theo gói ma túy trên đến bản Hang Cẩn, xã Phiêng Khoài,

huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phát hiện và bắt quả tang và thu giữ 01 gói Heroine trên tay của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án, bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Ngọc Đ2 khai nhận đã nhận lại tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA- Dream, màu sơn nâu, BKS: 26B1- 202.15 và không đề nghị gì thêm. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: ông Trần Ngọc Đ2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 09/2019/CT- VKSYC ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Trần Ngọc S về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần ngọc S phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Ngọc S từ 16 đến 20 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho tang vật vụ Trần Ngọc S tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/12/2018 bên trong gồm 01 phong bì giấy niêm phong ban đầu + 01 mảnh nilon màu hồng.

Trả cho bị cáo Trần Ngọc S 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310, điện thoại bàn phím màu trắng, vỏ màu vàng, loại máy cũ đã qua sử dụng.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện Yên Châu đã trả: Trần Ngọc Đ2 01 xe máy nhãn hiệu HONDA- Dream, màu sơn nâu, BKS: 26B1- 202.15, xe đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như đã khai tại cơ quan Điều tra, số Heroine bị tố công tác Công an huyện Yên Châu thu giữ có nguồn gốc là mua của người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Ngọc S do tổ công tác Công an huyện Yên Châu lập vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 17/12/2018, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 78 ngày 21/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam loại Heroine nằm trong danh mục I, Stt: 9 Nghị định: 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trần Ngọc S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy, nhưng do nghiện chất ma túy, nên ngày 17/12/2018 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác, nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bên cạnh đó bị cáo có ông ngoại là Nguyễn Lương B được nhà nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống mỹ, cứu nước hạng nhất và ông nội là Trần Ngọc H là người có công với Nhà nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Cần xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội về ma túy thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung* : Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đ (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 01 (Một) Phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho tang vật vụ Trần Ngọc S tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/12/2018, bên trong gồm 01 phong bì giấy niêm phong ban đầu + 01 mảnh nilon màu hồng. Xét thấy đây là những vật cầm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310, điện thoại bàn phím màu trắng, vỏ màu vàng, loại máy cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo có giá trị không lớn và không liên quan đến việc phạm tội, cần được trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA- Dream, màu sơn nâu, BKS: 26B1-202.15, xe đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Trần Ngọc S. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Ngọc Đ2 không liên quan đến việc phạm tội, ngày 08/01/2019 Cơ quan Cảnh sát

điều tra đã giao trả lại tài sản trên cho ông Trần Ngọc Đ2 và không yêu cầu hay đề nghị gì thêm, tại phiên tòa ông Đ2 không yêu cầu bồi thường dân sự. Xét thấy việc giao trả tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp của Cơ quan cảnh sát điều tra là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường dân sự là hoàn toàn tự nguyện, do đó cần chấp nhận.

[5] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là phù hợp với khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Theo lời khai của bị cáo Trần Ngọc S đối với người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào, không biết tên tuổi gặp ở trên đường thuộc bản Nà Khạng- Lào. Nơi diễn ra việc mua bán ma túy (Heroine) trên địa phận nước CHDCND Lào. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu chưa đủ cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày 17/12/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 3 Bộ luật dân sự. Chấp nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên ông Trần Ngọc Đ2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho tang vật vụ Trần Ngọc S tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/12/2018, bên trong gồm 01 phong bì giấy niêm phong ban đầu + 01 mảnh nilon màu hồng.

Trả cho bị cáo Trần Ngọc S 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310, điện thoại bàn phím màu trắng, vỏ màu vàng, loại máy cũ đã qua sử dụng.

- Chấp nhận ngày 08/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện Yên Châu đã trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Ngọc Đ2 01 xe

máy nhãn hiệu HONDA- Dream, màu sơn nâu, BKS: 26B1- 202.15, xe đã qua sử dụng.

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Yên Châu;
- Chi cục THA huyện Yên Châu;
- CA huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Long Bình